| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 193/2019/QĐST-HNGĐ | *Bình Tân, ngày 30 tháng 12 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2019, giữa:

*1. Nguyên đơn:* Ông **D**, sinh năm 1964.

HKTT: khu phố N, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Tạm trú: ấp L, xã T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

*2. Bị đơn:* Bà **T**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp L, xã T, huyện P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông D và bà T.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: P, sinh năm 1985 và H, sinh năm 1990; đều đã trưởng thành, ông D và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về quan hệ tài sản (tài sản chung, nợ chung): ông D và bà T tự thỏa thuận, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: ông D và bà T thỏa thuận ông D tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ số tiền ông D đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0011277 ngày 09/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình

biên lai thu số 0011277 ngày 09/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, vậy ông D được nhận lại số tiền thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Bình Tân;
- Chi cục THA-DS huyện Bình Tân;
- UBND xã Tân Thành, H. Bình Tân, T. Vĩnh Long.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phan Kim Ngân**